

## CHƯƠNG

## 10

## Thời điểm bán ra để thu lợi

**Đ**ây là một trong những chương mang tầm quan trọng sống còn trong cuốn sách này, đề cập một chủ đề cơ bản mà rất ít nhà đầu tư xử lý tốt, vì vậy bạn hãy nghiên cứu nó thật cẩn thận. Cổ phiếu phổ thông cũng giống như bất kỳ một loại hàng hóa nào khác. Bạn, nhà kinh doanh, phải bán cổ phiếu của mình nếu nhận thấy có lãi, và cách tốt nhất để bán một cổ phiếu là khi nó đang trên đà tăng trưởng về giá, trong khi nó vẫn còn đang lên giá và trông có vẻ mạnh mẽ đối với mọi người khác. Bằng cách này, bạn sẽ không sa vào những đợt điều chỉnh thương tâm 20% - 40% có thể giáng xuống những cổ phiếu dẫn dắt thị trường và giảm bớt áp lực lên danh mục đầu tư của bạn. Bạn sẽ không bao giờ bán được ở đỉnh giá chính xác, do vậy đừng tự giày vò mình nếu cổ phiếu của bạn tiếp tục lên cao hơn nữa sau khi bán ra. **Nếu không bán sớm, bạn sẽ có thể bị trễ.** Mục tiêu của bạn là thu được những khoản lợi nhuận đáng kể và không bị hấp dẫn, lạc quan hoặc tham lam khi một cổ phiếu tiếp tục lên cao hơn. Hãy ghi nhớ câu ngạn ngữ cổ: “Bò [tượng trưng cho thị trường tăng trưởng

- bull market] làm ra tiền, gấu [tượng trưng cho thị trường suy thoái - bear market] cũng làm ra tiền, chỉ có lữ heo [tham ăn] là bị mổ thịt.”

Mục đích cơ bản của mọi trường mục đầu tư đều phải là một lợi tức ròng. Để giữ lại những khoản lợi tức đáng quý, bạn phải bán cổ phiếu ra để thu hoạch chúng. Vấn đề then chốt là phải biết đâu là thời điểm thích hợp để làm việc đó. Bernard Baruch, nhà tài chính đã xây dựng cả một sản nghiệp trên thị trường chứng khoán, từng nói, “Tôi luôn luôn bán một cổ phiếu khi nó vẫn còn đang lên giá - và đó là một trong những lý do giúp tôi giữ được tài sản của mình. Nhiều lần tôi đã có thể kiếm lời nhiều hơn nếu giữ lại một cổ phiếu, nhưng tôi cũng có thể rơi vào vòng xoáy khi giá của cổ phiếu đó sụp đổ.”

Khi được hỏi liệu có một kỹ thuật nào để kiếm tiền qua kinh doanh chứng khoán hay không, Nathan Rothschild, nhà quản trị ngân hàng quốc tế rất thành công, trả lời, “Dĩ nhiên là có. Tôi không bao giờ mua vào ở đáy giá, và tôi luôn luôn bán ra rất sớm.”

“Chỉ có kẻ ngốc mới giữ cổ phiếu để chờ giá lên đến đỉnh” là lời phát biểu của Joe Kennedy, người từng là một nhà đầu cơ ở Phố Wall và là cha của cựu Tổng thống John F. Kennedy. Mục tiêu của chúng ta là rút ra khỏi một cổ phiếu trước khi nó có cơ hội dừng lại và rơi xuống. Gerald M. Loeb cũng từng nói, “Một khi giá đã lên tới hoặc vượt mức dự kiến, lượng cổ phần nắm giữ phải được giảm xuống nhanh chóng theo chiều giá tăng lên.”

Bạn phải rút chân ra khi mọi thứ vẫn còn có vẻ tốt. Bí quyết là phải nhảy ra khỏi chiếc thang máy tại một tầng nào đó trên đường nó đi lên chứ đừng cùng với nó lao trở xuống.

### **Bạn phải phát triển một kế hoạch “Lợi tức và Thua lỗ”**

Để thành công lớn trên thị trường chứng khoán, bạn cần để

ra những quy luật và một kế hoạch “lợi tức và thua lỗ”. Tôi đã phát triển nhiều quy luật mua và bán trong số những quy luật được trình bày trong cuốn sách này từ đầu thập niên 1960 khi còn là một nhà môi giới chứng khoán trẻ tuổi. Những quy luật này đã giúp tôi có được một vị trí ở Sàn giao dịch chứng khoán New York và bắt tay vào xây dựng công ty của riêng mình không lâu sau đó. Tuy vậy khi mới bắt đầu, tôi chỉ tập trung vào việc phát triển một bộ quy tắc mua nhằm giúp tôi xác định những cổ phiếu tốt nhất, nhưng như bạn sẽ thấy, tôi mới chỉ hoàn tất phân nửa bức tranh ghép mà thôi.

Những quy tắc mua đầu tiên của tôi được phát triển vào tháng 1 năm 1960, khi tôi phân tích ba quỹ đầu tư tín thác có thành tích tốt nhất trong hai năm trước đó. Trong đó nổi bật là Quỹ Dreyfus, đã thu được tỉ lệ lợi tức cao gấp đôi so với nhiều đối thủ của nó.

Tôi đã tìm bản sao của mọi bản báo cáo hàng quý và cáo bạch của Dreyfus từ năm 1957 tới năm 1959. Sau đó tôi tính mức giá trung bình của mọi cổ phiếu mới mà họ đã mua. Tiếp theo tôi mua một tập biểu đồ chứng khoán và đánh dấu màu đỏ trên điểm giá trung bình mà Dreyfus đã mua những cổ phiếu mới trong mỗi quý.

Sau khi khảo sát hơn một trăm cổ phiếu mà Dreyfus đã mua, tôi khám phá ra một điều chấn động: Mọi cổ phiếu đều được mua ở mức giá cao nhất trong những năm trước đó. Nói cách khác, nếu một cổ phiếu dao động từ 40 đô-la đến 50 đô-la trong nhiều tháng, Dreyfus sẽ mua nó ngay khi nó đột phá lên một đỉnh giá mới và được giao dịch trong mức 50 đô-la – 51 đô-la. Các cổ phiếu cũng phải hình thành những khuôn mẫu giá trên biểu đồ trước khi chinh phục đỉnh giá mới. Kết quả này đã cung cấp cho tôi hai manh mối quan trọng: mua tại các đỉnh giá mới là điều rất quan trọng, và những khuôn mẫu vững chắc trên biểu đồ báo hiệu tiềm năng lợi tức lớn.

## Jack Dreyfus là một chuyên gia biểu đồ

Jack Dreyfus là một chuyên gia về biểu đồ và là nhà đọc số liệu ngoại hạng. Ông đã mua tất cả cổ phiếu của mình dựa trên vận động của thị trường và *chỉ khi nào* giá của chúng đột phá lên một đỉnh giá mới. Ông cũng đánh bại mọi đối thủ khác đã bỏ qua những thực tế trong thế giới thực là vận động của thị trường mà chỉ dựa dẫm vào những quan điểm cá nhân của các nhà phân tích.

Bộ phận nghiên cứu của Jack trong những ngày đầu thành công vang dội đó gồm có ba chàng trai trẻ người Thổ Nhĩ Kỳ miệt mài với những biểu đồ lớn quá khổ về biến động giá cả và khối lượng giao dịch của hàng trăm loại cổ phiếu được niêm yết.

Không bao lâu sau, hai quỹ nhỏ khác do Fidelity ở Boston điều hành bắt đầu làm tương tự. Họ cũng đã thu được những kết quả tuyệt vời. Gần như mọi cổ phiếu mà các quỹ Dreyfus và Fidelity mua vào đều có sự tăng trưởng mạnh mẽ trong các báo cáo lợi tức hàng quý của họ.

Vì vậy những quy luật mua đầu tiên của tôi trong năm 1960 là:

1. Tập trung vào các cổ phiếu được niêm yết với giá trên 20 đô-la mỗi cổ phần có ít nhất là một tổ chức bảo trợ.
2. Lợi tức trên mỗi cổ phần của công ty đang xét phải tăng trong vòng 5 năm trở lại đây, và lợi tức quý gần nhất phải tăng ít nhất 20%.
3. Cổ phiếu phải sắp hoặc đang đột phá lên một đỉnh giá mới sau khi nổi lên từ một giai đoạn điều chỉnh và ổn định giá hợp lý. (Xem Chương 12.) Điều này phải đi kèm với sự gia tăng khối lượng giao dịch ít nhất 50% so với khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày của cổ phiếu đó.

Cổ phiếu đầu tiên được mua tuân theo tập quy luật này là Universal Match vào tháng 2 năm 1960. Nó tăng giá gấp đôi trong vòng 16 tuần, nhưng tôi không kiếm được nhiều lợi nhuận vì không có nhiều tiền để đầu tư. Lúc đó tôi chỉ là một nhà môi

giới chứng khoán mới vào nghề và chưa có nhiều khách hàng. Ngoài ra tôi cũng đã hoảng sợ và bán nó quá sớm. Cuối năm đó, tuân thủ chặt chẽ kế hoạch đã vạch rõ của mình, tôi chọn Procter & Gamble, Reynolds Tobacco, và MGM. Những cổ phiếu này cũng thể hiện những đợt tăng giá hoành tráng, nhưng tôi vẫn không kiếm được nhiều do sự giới hạn của nguồn vốn.

Đúng vào thời điểm đó, tôi được nhận vào học trong Chương trình Phát triển và Quản lý lần thứ nhất của trường Thương Mại Harvard. Trong khoảng thời gian rảnh rỗi ít ỏi tại Harvard, tôi đã đọc một số sách về thương mại và đầu tư trong thư viện. Cuốn hay nhất là *Cách giao dịch chứng khoán* của Jesse Livermore. Từ cuốn sách này, tôi đã học được rằng mục đích của bạn ở thị trường chứng khoán không phải luôn luôn đúng, mà là kiếm thật nhiều tiền mỗi khi bạn đúng.

## Jesse Livermore và phương pháp xây kim tự tháp

Sau khi đọc cuốn sách của Livermore, tôi đã vận dụng phương pháp xây kim tự tháp, hay “cân đối tăng”, của ông khi một cổ phiếu tăng giá sau khi mua vào. “Cân đối tăng” là kỹ thuật mua thêm cổ phần của một cổ phiếu mà bạn đã mua trước đó khi nó đang tăng giá. Kỹ thuật này thường được đảm bảo khi một cổ phiếu được mua lần đầu tại điểm mua đúng và giá của nó đã tăng 2% - 3% so với mức giá ban đầu. Về cơ bản, tôi theo đuổi cổ phiếu đang thành công với những lần mua thêm nhưng luôn luôn *ít hơn*, cho phép tôi tập trung sức mua của mình khi tôi có vẻ đúng. Nếu tôi sai và cổ phiếu rớt giá một khoảng nhất định so với giá mua vào, tôi sẽ bán ra để cắt giảm thiệt hại. Phương pháp này hoàn toàn trái ngược với cách đầu tư thông thường của mọi người. Đa số họ đều “cân đối giảm”, nghĩa là mua thêm cổ phần khi một cổ phiếu giảm giá nhằm hạ thấp mức giá mua vào bình quân trên mỗi cổ phần. Nhưng tại sao lại đổ thêm tiền mồ hôi nước mắt của bạn vào những cổ phiếu đang thất bại?

## Rút ra bài học bằng cách phân tích những sai lầm của chính tôi

Trong nửa đầu năm 1961, các quy luật và kế hoạch của tôi tỏ ra rất thành công. Một số cổ phiếu thành công nhất mà tôi đã mua trong năm đó là Great Western Financial, Brunswick, KerrMcGee, Crown Cork & Seal, AMF, và Certain-teed, nhưng đến mùa hè, mọi thứ không còn suôn sẻ nữa.

Tôi đã mua chính xác những cổ phiếu cần mua tại đúng thời điểm và đã xây kim tự tháp với nhiều lần mua bổ sung nên đã tạo ra được những vị trí đầu tư và lợi tức rất tốt. Tuy nhiên, khi các cổ phiếu cuối cùng lên tới đỉnh tăng trưởng, tôi đã chần chừ quá lâu và chứng kiến lợi tức của mình bị xóa sổ. Ngủ quên trên chiến thắng là bạn sẽ thua. Vị đắng đó thật khó nuốt trôi. Tôi đã biết cách chọn đúng cổ phiếu từ hơn một năm trời nhưng vẫn chỉ có thể hòa vốn.

Tôi phát điên lên và dành trọn sáu tháng cuối năm 1961 để phân tích kỹ lưỡng mọi cuộc giao dịch mà mình đã thực hiện trong năm trước. Công việc này giống hệt như các bác sĩ khám nghiệm tử thi và Cục hàng không dân dụng điều tra trên các mảnh vỡ của xác máy bay. Tôi dùng một cây viết đỏ đánh dấu trên các biểu đồ chính xác những điểm mà mình đã quyết định mỗi giao dịch mua hoặc bán. Sau đó tôi so sánh chúng với các chỉ số bình quân của thị trường chung.

Cuối cùng vấn đề của tôi đã trở nên rõ ràng: Tôi biết cách lựa chọn những cổ phiếu tốt nhất, dẫn đầu thị trường, nhưng tôi không có kế hoạch khi nào phải bán chúng ra để thu lợi. Các cổ phiếu của tôi cứ vọt lên rồi lại lao xuống như trò chơi bập bênh, và khoản lợi tức trên giấy của tôi bị xóa sạch.

Một ví dụ tiêu biểu là cách mà tôi đã xử lý cổ phiếu Certain-teed, một công ty vật liệu xây dựng chuyên sản xuất ván tường nhà ở, cách xử lý vô cùng tệ hại. Tôi mua cổ phiếu đó ở mức giá thấp trên dưới 20 đô-la, nhưng chỉ khoảng một tuần sau, tôi đâm ra sợ hãi và bán nó khi nó mới lên được hai hay ba điểm.

Certain-teed về sau đã tăng giá gấp 3 lần. Tôi đã mua đúng thời điểm, nhưng không nhận thức được mình đang sở hữu thứ gì và đã bỏ lỡ một cơ hội phi thường để đầu tư.

Cuộc phân tích của tôi về Certain-teed và những sai lầm cá nhân khác rõ ràng là chiếc chìa khóa quan trọng thiết yếu giúp tôi trở về đúng con đường dẫn tới những thành công trong tương lai. Bạn đã bao giờ bỏ công phân tích mọi sai lầm của bạn để rút ra bài học từ đó? Hầu hết mọi người không làm như vậy. Thật là sai lầm bi thảm nếu bạn không chịu cẩn thận xem xét lại bản thân và những quyết định mà bạn đã thực hiện nhưng không đem lại thành công. Đây chính là điểm khác biệt giữa những người thành công và những kẻ thất bại, dù là trên thị trường chứng khoán hay trong cuộc sống. Nếu đã bị thua lỗ nặng nề trong giai đoạn suy thoái năm 2000 của thị trường, đừng nhụt chí và bỏ cuộc. Hãy đưa sai lầm của bạn lên biểu đồ, nghiên cứu chúng thật cẩn kẽ, và bổ sung thêm quy tắc để điều chỉnh sai lầm và những hành động đã khiến bạn thua lỗ. Bạn sẽ sẵn sàng đầu tư trọn vẹn trong giai đoạn thị trường tăng trưởng kế tiếp. Bạn không bao giờ là một kẻ thất bại trừ khi bạn bỏ cuộc, đầu hàng hoặc bắt đầu đổ lỗi cho người khác.

### **Kế hoạch “lợi tức và thua lỗ” được điều chỉnh**

Từ kết quả phân tích, tôi phát hiện ra rằng các cổ phiếu, sau khi đột phá khỏi nền giá (xem Chương 12), có khuynh hướng tăng trưởng từ 20% tới 25%. Sau đó chúng sẽ giảm giá xuống, xây dựng những nền tảng giá mới, và trong một số trường hợp, tiếp tục leo thang. Với kiến thức mới này trong đầu, tôi đã đề ra một quy tắc rằng tôi phải mua cổ phiếu chính xác tại điểm mua và một kỷ luật là không xây kim tự tháp, hay mua bổ sung cổ phần sau khi giá tăng lên 5% tính từ điểm mua. Sau đó tôi sẽ bán mọi cổ phiếu khi chúng lên giá 20%.

Tuy nhiên, trong trường hợp của Certain-teed, cổ phiếu này

lên giá 20% chỉ trong vòng 2 tuần. Đây là loại cổ phiếu thành công siêu hạng mà tôi vẫn hy vọng mình sẽ tìm ra và đầu tư trong chu kỳ thị trường kế tiếp. Vì vậy, tôi đã đề ra một ngoại lệ quan trọng đối với “quy luật bán ra ở mức giá +20%”: Nếu một cổ phiếu tăng trưởng quá mạnh và tăng giá 20% trong vòng ít hơn 8 tuần, thì cổ phiếu đó sẽ được giữ lại trong ít nhất là 8 tuần. Sau đó cần phải phân tích xem liệu có nên giữ lại để thu lợi từ một thời gian đầu tư dài hạn trong 6 tháng hay không. (Sáu tháng là thời hạn đầu tư có lợi nhất lúc bấy giờ.) Nếu cổ phiếu rớt giá xuống thấp hơn 8% so với giá mua, tôi sẽ bán ra và chấp nhận lỗ.

Như vậy, đây là kế hoạch “lợi tức và thua lỗ” của tôi sau khi điều chỉnh: Thu về khoản lợi tức 20% khi có thể (ngoại trừ những trường hợp tăng trưởng mạnh mẽ nhất trong tất cả mọi cổ phiếu) và cắt giảm thiệt hại ở tỉ lệ tối đa là thấp hơn 8% so với giá mua vào.

Kế hoạch này mang lại nhiều lợi ích lớn lao. Bạn có thể đoán sai hai lần mới đúng một lần nhưng vẫn không lâm vào rắc rối về tài chính. Khi bạn đúng và muốn theo đuổi một cổ phiếu bằng một lần mua vào ít hơn tại mức giá cao hơn vài điểm, thông thường bạn sẽ buộc phải bán một trong những cổ phiếu đội sổ hoặc có thành tích yếu kém nhất của mình. Tiền vốn thu được từ những cổ phiếu có thành tích kém lại buộc phải được rót vào những đối tượng đầu tư tốt nhất của bạn. Bên cạnh đó bạn cũng huy động hiệu quả hơn nhiều đồng vốn của mình. Bạn có thể tạo ra hai hoặc ba lần lợi nhuận 20% trong một năm tăng trưởng tốt, và không cần phải ngồi chờ đợi những giai đoạn điều chỉnh dài và vô bổ khi một cổ phiếu phải xây dựng một nền tảng giá mới.

Một khoản lợi tức 20% trong vòng 3 hoặc 6 tháng rõ ràng là hiệu quả hơn một khoản lợi tức 20% nhưng phải mất 12 tháng mới có được. Hai lần lợi tức 20% trong một năm tương đương với tỉ lệ lợi tức tổng hợp 44% trong năm đó; và nếu, một khi đã có kinh nghiệm, bạn sử dụng tỉ lệ vốn vay tối đa (tận



dụng mãi lực từ một tài khoản vay), tỉ lệ lợi tức tổng hợp của bạn sẽ đạt gần 100%.

### **Tôi đã khám phá ra hệ thống thị trường chung như thế nào**

Một quan sát cực kỳ hữu ích khác mà tôi đã có được từ kết quả phân tích mọi sai lầm thua lỗ của mình là hầu hết các cổ phiếu dẫn đầu của tôi bắt đầu rớt giá khi thị trường chung bắt đầu một cuộc suy thoái 10% hoặc nhiều hơn. Kết luận này đã dẫn tới việc phát triển hệ thống diễn giải các chỉ số bình quân của thị trường chung hàng ngày để xác minh xu hướng thật và những thay đổi cốt yếu về chiều hướng của thị trường chung.

Ba tháng sau, vào ngày 1 tháng 4 năm 1962, việc tuân thủ những quy luật bán ra của mình đã buộc tôi phải bán mọi cổ phiếu. Tôi nắm trong tay 100% vốn tiền mặt mà không hề biết rằng thị trường đang hướng tới một cuộc suy thoái trầm trọng trong mùa hè năm đó.

Tại thời điểm đó, tôi vừa đọc xong cuốn *Những kỷ niệm của một nhà kinh doanh chứng khoán* của Edwin LeFevre. Tôi giật mình khi nhận thấy sự đồng dạng giữa cuộc khủng hoảng thị trường chứng khoán năm 1907, mà tác giả LeFevre đã đề cập rất chi tiết, với những gì có vẻ như đang diễn ra trong tháng 4 năm 1962. Vì tôi đã chuyển hết vốn sang tiền mặt, và cuộc phân tích chỉ số Dow Jones hàng ngày của tôi cho thấy thị trường đang yếu tại thời điểm đó, nên tôi bắt đầu bán khống những cổ phiếu như Certain-teed và Alside (một cổ phiếu đóng vai trò tương tự như Certain-teed). Vì việc này mà tôi đã gặp rắc rối với trụ sở chính của Hayden, Stone ở Phố Wall. Công ty vừa khuyến nghị mua Certain-teed, còn tôi thì rêu rao với mọi người rằng nó là một mặt hàng bán khống. Đến cuối năm, Korvette được bán khống ở mức giá hơn 40 đô-la. Lợi tức thu được từ hai mặt hàng bán khống này cũng khá đáng kể.

Đến tháng 10 năm 1962, trong suốt cuộc khủng hoảng về

vấn đề tên lửa triển khai tại Cuba, một lần nữa tôi lại chuyển toàn bộ vốn sang tiền mặt. Một hoặc hai ngày sau khi người Nga lùi bước trước cuộc phong tỏa của hải quân theo lệnh của Tổng thống Kennedy, Chỉ số công nghiệp Dow Jones bắt đầu nỗ lực hồi phục theo đà báo hiệu một đợt tăng trưởng mạnh mẽ theo hệ thống mới của tôi, và tôi đã mua cổ phiếu đầu tiên trong giai đoạn tăng trưởng mới, Chrysler tại mức giá 58 đô-la.

Trong suốt năm 1963, tôi chỉ đơn giản theo sát những quy tắc của mình đến từng chi tiết nhỏ. Chúng tỏ ra thành công tới mức tài khoản đầu tư "tôi" nhất mà tôi quản lý trong năm đó cũng đạt mức lãi 115%. Đó là một tài khoản tiền mặt. Những tài khoản khác sử dụng vốn vay tăng trưởng đến vài trăm phần trăm. Có nhiều cổ phiếu giảm giá, nhưng thông thường chỉ giảm nhẹ 5% – 6%. Trái lại, những khoản lợi tức là rất lớn bởi lẽ chúng tôi đã tập trung xây dựng những vị trí đầu tư tốt bằng cách xây kim tự tháp một cách thận trọng, kỷ luật mỗi khi chúng tôi đúng.

Khởi đầu với chỉ 4000 hay 5000 đô-la tiết kiệm được từ tiền lương của mình, cộng thêm một ít tiền vay mượn và sử dụng vốn vay toàn phần, tôi đã đạt được ba thắng lợi lớn: Korvette trên mặt trận bán khổng vào cuối năm 1962, Chrysler trên mặt trận mua, và Syntex, được mua với giá 100 đô-la mỗi cổ phần từ tiền lời của Chrysler trong tháng 6 năm 1963. Sau 8 tuần, Syntex tăng giá 40%, và tôi quyết định giữ cổ phiếu hùng mạnh này lại trong 6 tháng. Đến mùa thu năm 1963, lợi nhuận của nó đã lên tới 200.000 đô-la, và tôi quyết định mua một chỗ ở Sàn giao dịch chứng khoán New York. Vì vậy đừng để bất cứ ai nói với bạn rằng điều đó không thể thực hiện được!

Nhiều đêm dài nghiên cứu đã giúp tôi đề ra những quy tắc, kỷ luật và một kế hoạch chính xác cuối cùng đã đem lại thành công. May mắn không hề đóng vai trò gì ở đây; chỉ có sự kiên trì và công sức lao động. Bạn không thể mong vừa xem truyền hình vừa uống bia hàng đêm, hoặc tiệc tùng bù khú với bạn bè mà vẫn tìm ra được những đáp án cho một thứ phức tạp như thị

trường chứng khoán hay nền kinh tế Hoa Kỳ. Ở Hoa Kỳ người ta có thể làm được mọi thứ, nếu người ta chịu cố gắng. Nếu bạn ngã lòng, đừng bao giờ đầu hàng. Hãy quay trở lại và nỗ lực hơn nữa. Bao giờ cũng vậy, chính thời gian nghiên cứu mà bạn sắp xếp trong khoảng từ chín giờ tối tới năm giờ sáng, từ thứ Hai tới thứ Sáu, cuối cùng sẽ tạo ra sự khác biệt giữa thành công và vươn tới những mục tiêu của mình với việc bỏ lỡ những cơ hội thật sự tuyệt vời (và đem lại nhiều lợi nhuận!).

## Hai điều cần nhớ về bán cổ phiếu

Trước khi chúng ta khảo sát từng quy luật quan trọng của việc bán cổ phiếu, bạn hãy ghi nhớ hai điều then chốt sau đây:

Thứ nhất, việc mua đúng giải quyết phần lớn rắc rối cho việc bán. Nếu bạn mua chính xác tại thời điểm một cổ phiếu đột phá khỏi một nền tảng vững chắc trên biểu đồ giá hàng ngày hay hàng tuần ngay từ đầu, và bạn không theo đuổi hay xây kim tự tháp cho cổ phiếu đó khi nó đã lên quá 5% so với điểm mua đúng, bạn sẽ có thể ngồi thành thoi qua hầu hết các đợt điều chỉnh giá bình thường. Những cổ phiếu thành công rất hiếm khi rớt giá tới 8% so với điểm mua đúng. Thực tế là hầu hết những cổ phiếu thành công lớn sẽ không xuống dưới điểm mua của chúng. Do đó việc mua càng gần điểm mua càng tốt là hết sức cần bản và có thể cho phép bạn giảm thiểu những cổ phiếu thất bại nhanh chóng rớt giá xuống dưới 8%. Cổ phiếu có lẽ sẽ chỉ rớt 4% hoặc 5% trước khi bạn biết có chuyện không ổn đang xảy ra.

Thứ nhì, hãy chú ý trước hình khối lớn thể hiện số lượng bán ra mà bạn thấy trên bảng điện tử ngay sau khi bạn mua một cổ phiếu trong giai đoạn tăng trưởng. Hiện tượng bán ra đó có thể chỉ là theo cảm tính, thiếu thông tin, mang tính tạm thời, hoặc không lớn đến mức như vẻ bề ngoài của nó (so với khối lượng giao dịch trong quá khứ). Những cổ phiếu tốt nhất

có thể có khối lượng bán ra lớn trong vài ngày hoặc một tuần. Hãy theo dõi sát biểu đồ chứng khoán để có cái nhìn bao quát nhằm tránh hoảng sợ hoặc bị giữ bỏ những thứ có thể đơn giản chỉ là hiện tượng trì kéo giá bình thường.

## Những dấu hiệu kỹ thuật báo hiệu bán ra

Bằng cách nghiên cứu những cổ phiếu thành công nhất trên thị trường, cũng như bản thân thị trường, đã lên tới đỉnh tăng trưởng như thế nào, tôi đã đúc kết được danh sách các nhân tố diễn ra khi một cổ phiếu leo lên đến đỉnh tăng trưởng và bắt đầu rơi xuống. Bạn sẽ thấy rằng có rất ít quy luật bán ra liên quan đến những thay đổi về nền tảng của một cổ phiếu. Nhiều nhà đầu tư lớn rút ra khỏi một cổ phiếu trước khi rắc rối xuất hiện trong các bản tuyên bố lợi tức. Nếu những nguồn vốn khôn ngoan đang bán ra, bạn cũng nên làm theo. Các nhà đầu tư cá nhân không có nhiều cơ hội khi các tổ chức đã bắt đầu bán ra những khối lượng cổ phần lớn. Khi mua vào, bạn tập trung chủ yếu vào những vấn đề nền tảng, chẳng hạn như lợi tức, doanh thu, lợi suất trên vốn cổ phần, và các sản phẩm mới, nhưng nhiều cổ phiếu lên tới đỉnh tăng trưởng khi lợi tức đang tăng 100%, và các kết quả phân tích dự báo nó sẽ tiếp tục tăng trưởng và leo lên những đỉnh giá cao hơn. Do vậy, bạn phải thường xuyên bán ra dựa trên những vận động bất thường của thị trường (những biến động về giá và khối lượng giao dịch).

Còn có nhiều dấu hiệu khác để tìm kiếm khi nỗ lực xác định thời điểm một cổ phiếu leo lên tới đỉnh tăng trưởng và bắt đầu đi xuống. Những dấu hiệu này bao gồm sự dao động giá quanh các đỉnh cực, khối lượng giao dịch ngược, và những vận động yếu khác. Những điều vừa nêu sẽ trở nên rõ ràng hơn đối với bạn khi bạn tiếp tục nghiên cứu kỹ lưỡng thông tin này, cũng như áp dụng nó vào việc đề ra quyết định hàng ngày. Những nguyên tắc này chịu trách nhiệm hầu hết các thành công của

tôi trên thị trường, nhưng có thể lúc đầu bạn thấy chúng hơi phức tạp. Tôi đề nghị bạn đọc lại những quy luật bán ra một lần nữa sau khi đã đi qua Chương 12 với chủ đề đọc biểu đồ.

## Các đỉnh cực

Nhiều cổ phiếu hàng đầu vọt lên đỉnh tăng trưởng theo kiểu bùng nổ. Chúng thực hiện những cuộc chạy nước rút về đích (khi một cổ phiếu đột ngột tăng giá trong khoảng một hoặc hai tuần với tốc độ nhanh hơn rất nhiều sau khi tăng trưởng đều đặn trong nhiều tháng). Ngoài ra, chúng thường kết thúc với những “khoảng trống kiệt sức” (khi giá của một cổ phiếu tại thời điểm thị trường mở cửa có một khoảng cách so với giá khi kết thúc phiên giao dịch trước đó) cùng với khối lượng giao dịch lớn. Những chỉ báo nói trên và những dấu hiệu khác liên quan tới đỉnh cực của thị trường trong giai đoạn tăng trưởng được trình bày chi tiết sau đây:

1. **Mức leo thang mạnh nhất trong một ngày.** Nếu giá của một cổ phiếu đã tăng trong nhiều tháng (cổ phiếu này leo thang đáng kể từ điểm mua của nó nằm trên một nền tảng giá ổn định) và kết thúc phiên giao dịch với mức gia tăng mạnh chưa từng thấy trong mọi ngày trước đó kể từ lúc bắt đầu giai đoạn leo thang về giá, hãy coi chừng! Điều này thường xảy ra tại thời điểm rất gần đỉnh giá, hoặc đỉnh tăng trưởng.
2. **Khối lượng giao dịch lớn nhất trong một ngày.** Đỉnh giá tối hậu có thể xảy ra trong ngày có khối lượng giao dịch lớn nhất kể từ thời điểm bắt đầu cuộc leo thang.
3. **Khoảng trống kiệt sức.** Nếu một cổ phiếu đã tăng giá rất cao khỏi nền tảng giá ban đầu của nó trong nhiều tháng qua và sau đó đột ngột bộc lộ khoảng cách về giá tại thời điểm mở cửa thị trường so với thời điểm đóng cửa phiên giao dịch trước đó, thì cuộc leo thang đã gần lên đến đỉnh. Ví dụ, một

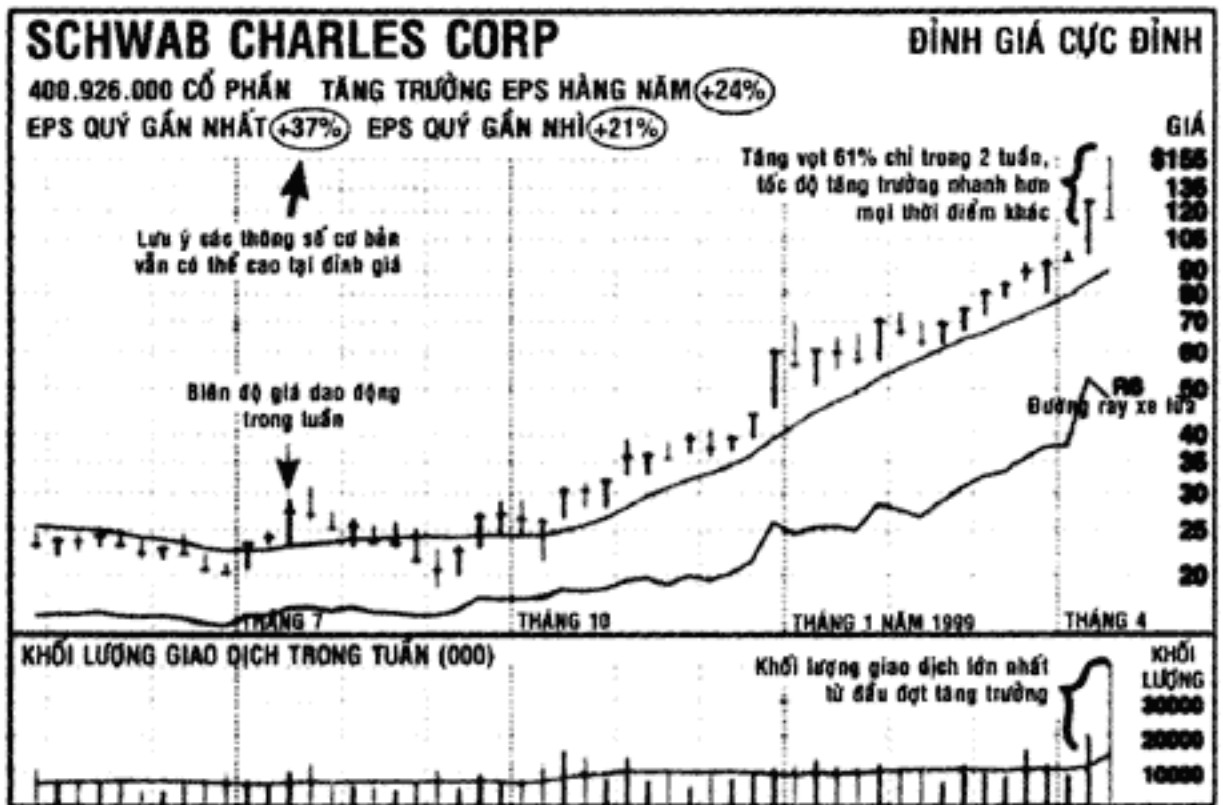
khoảng trống hai điểm có thể xảy ra nếu một cổ phiếu đạt mức giá 50 đô-la tại thời điểm thị trường đóng cửa và vào sáng hôm sau, khi thị trường mở cửa, giá của nó đã nhảy lên 52 đô-la và duy trì trên 52 đô-la trong suốt ngày giao dịch hôm đó. Đó gọi là một khoảng trống kiệt sức.

4. **Vận động tích cực tại đỉnh cực.** Hãy bán ra nếu sự tăng trưởng của một cổ phiếu trở nên quá tích cực khiến giá của nó tăng vọt với tốc độ cao trong vòng 2 hoặc 3 tuần trên một biểu đồ hàng tuần (8 đến 10 ngày trên một biểu đồ hàng ngày). Đây gọi là đỉnh cực. Biên độ dao động của giá cổ phiếu từ mức giá sàn tới mức giá trần trong tuần được mở rộng hơn bất kỳ tuần nào trước đó kể từ thời điểm khởi đầu cuộc leo thang từ nhiều tháng trước. Trong một vài trường hợp, khi lên tới gần đỉnh cực, cổ phiếu có thể lặp lại biên độ dao động lớn của tuần trước đó, với giá đi từ mức sàn lên tới mức trần trong tuần và kết thúc ở mức cao hơn một chút, với khối lượng giao dịch vẫn rất lớn. Tôi gọi hiện tượng này là “đường ray xe lửa” vì trên biểu đồ hàng tuần bạn sẽ thấy hai đường thẳng đứng song song với nhau. Đây là dấu hiệu cho thấy hoạt động phân phối vẫn tiếp diễn với khối lượng lớn mà không có tiến triển thêm về giá trong tuần.
5. **Những dấu hiệu của hoạt động phân phối.** Sau một thời gian dài tăng giá, khối lượng giao dịch lớn trong ngày mà không có sự tiến triển xa hơn về giá là dấu hiệu của hoạt động phân phối. Hãy bán cổ phiếu của bạn trước khi những người mua cả tin tràn ngập trong cơn lũ cổ phiếu bán ra.
6. **Tách cổ phần.** Hãy bán ra nếu một cổ phiếu tăng giá 25% tới 50% chỉ trong vòng 1 hoặc 2 tuần sau một lần tách cổ phần. Cổ phiếu thường có khuynh hướng lên tới đỉnh tăng trưởng quanh những lần tách cổ phần quá độ. Nếu giá của một cổ phiếu đã tăng nhiều từ nền tảng giá của nó và công ty tuyên bố một đợt tách cổ phần, trong nhiều trường hợp bạn nên bán cổ phiếu đó.

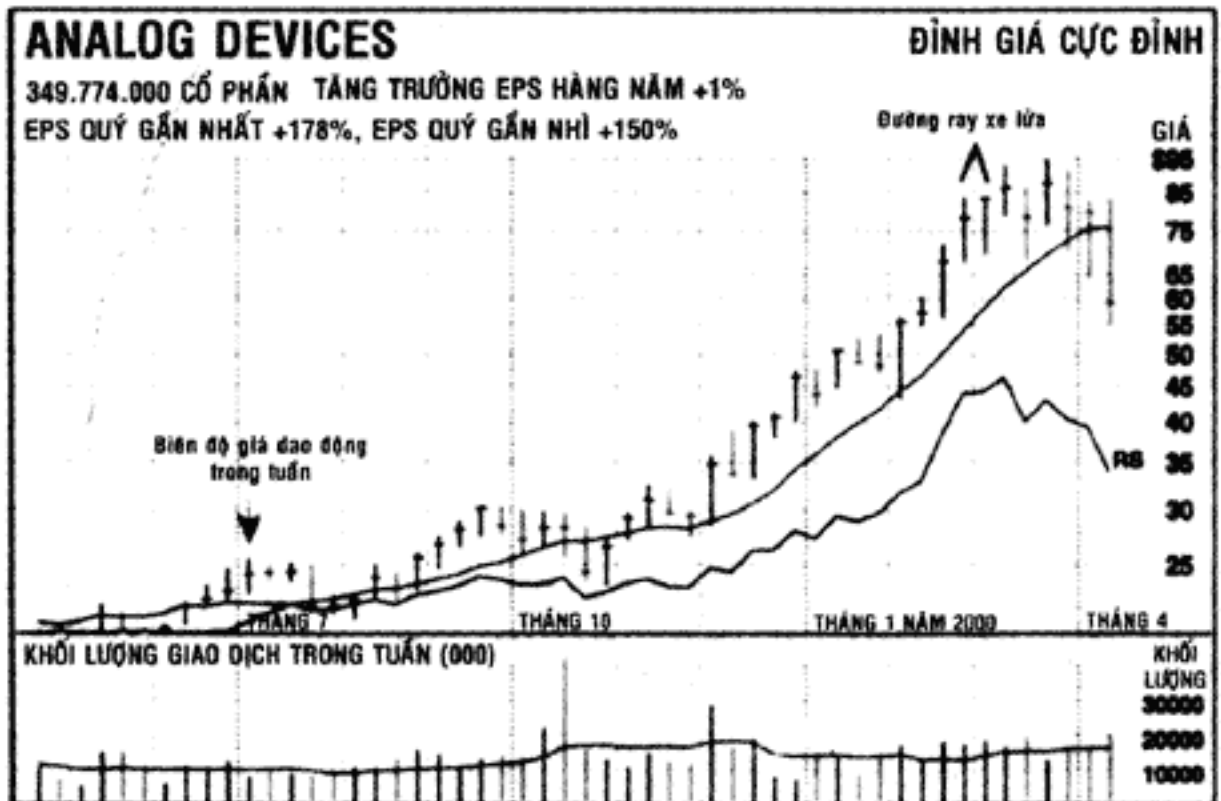
7. **Số ngày sụt giá liên tiếp gia tăng.** Tương quan giữa số ngày sụt giá liên tiếp và số ngày tăng giá liên tiếp có thể thay đổi và gia tăng sau khi đa số cổ phiếu bắt đầu rơi xuống từ đỉnh tăng trưởng. Có thể bạn sẽ thấy 4 hoặc 5 ngày giảm giá, tiếp theo là 2 hoặc 3 ngày tăng giá trong khi trước đó tương quan này là 4 ngày tăng giá rồi tới 2 hoặc 3 ngày giảm giá.
8. **Vượt quá đường biên trên.** Trong một vài trường hợp, bạn nên bán ra nếu một cổ phiếu chạm và vượt qua đường biên trên sau một đợt tăng giá lớn. (Trong biểu đồ cổ phiếu, đường biên là các đường gần như song song được vẽ bằng cách nối các điểm đáy của khuôn mẫu giá bằng một đường thẳng và nối các đỉnh giá qua nhiều tháng bằng một đường thẳng khác.) Các nghiên cứu cho thấy nên bán ra những cổ phiếu vượt lên trên đường biên trên.
9. **Đường biểu diễn bình quân biến động giá 200 ngày.** Một số cổ phiếu có thể nên bán khi chúng vượt 70% - 100% hoặc cao hơn nữa so với đường biểu diễn bình quân biến động giá trong 200 ngày của chúng.
10. **Bán trên đường rơi xuống từ đỉnh tăng trưởng.** Nếu bạn đã không bán sớm khi cổ phiếu còn đang lên giá, hãy bán trên đường nó rơi xuống từ đỉnh tăng trưởng. Sau đợt suy giảm đầu tiên, một số cổ phiếu có thể tăng giá trở lại một lần.

### *Khối lượng giao dịch thấp và những vận động yếu khác*

1. **Đỉnh giá mới với khối lượng giao dịch thấp.** Một số cổ phiếu sẽ leo lên những đỉnh giá mới với khối lượng giao dịch thấp. Trong khi giá tăng lên, khối lượng giao dịch lại giảm dần, điều này báo hiệu rằng các nhà đầu tư lớn đã không còn hào hứng với cổ phiếu này.

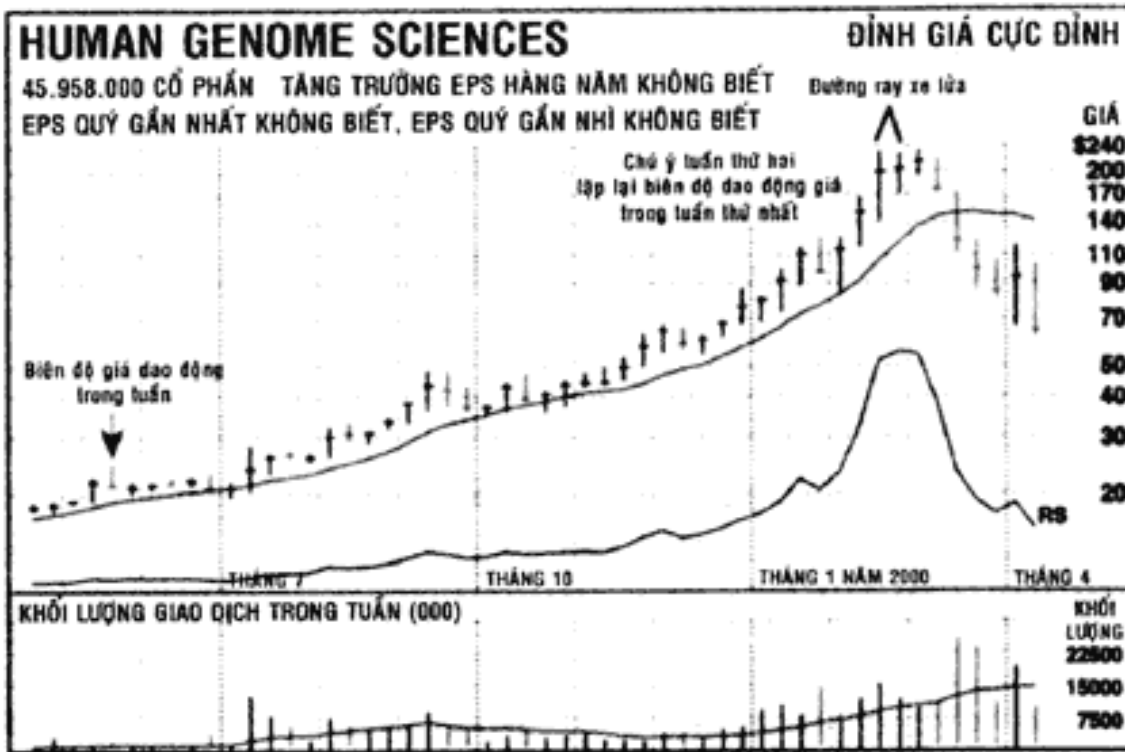


Đỉnh tăng trưởng cực đỉnh

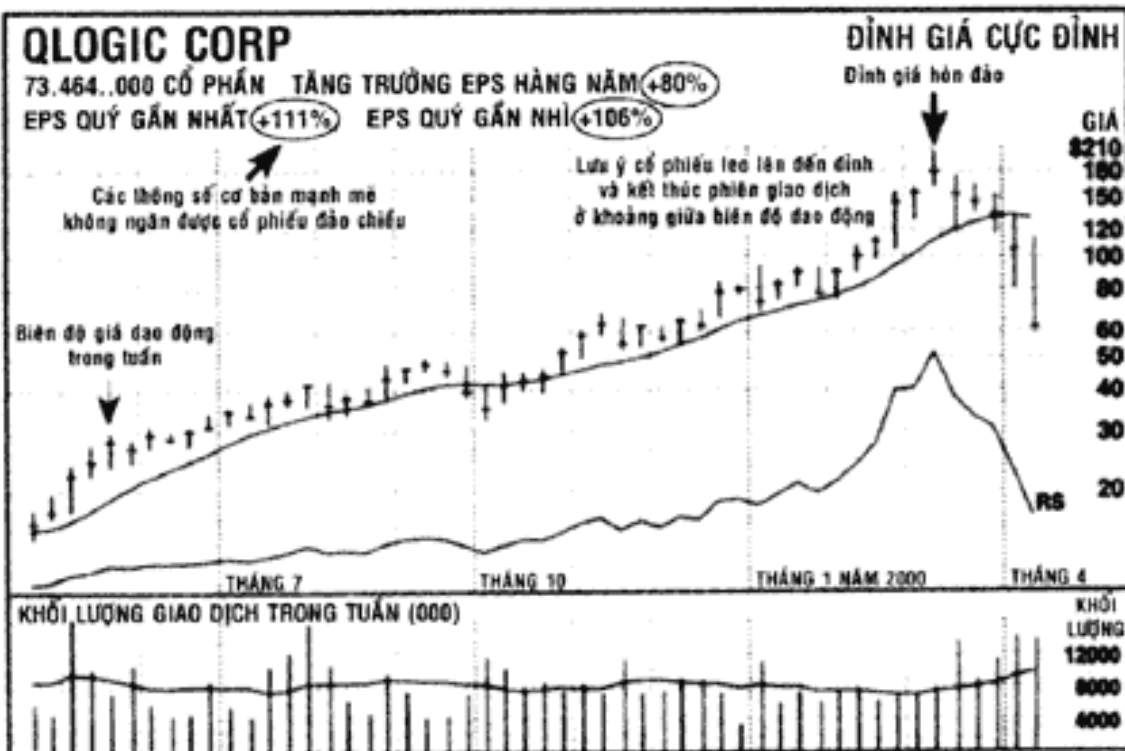


Đỉnh tăng trưởng đường ray xe lửa





Đỉnh tăng trưởng đường ray xe lửa



Đỉnh tăng trưởng hòn đảo

**2. Thị trường đóng cửa tại/gần mức giá sàn trong ngày.** Các đỉnh tăng trưởng còn có thể xuất hiện trên biểu đồ hàng ngày của cổ phiếu dưới hình dạng những “mũi tên” trỏ xuống. Nghĩa là, trong nhiều ngày liền, cổ phiếu sẽ kết thúc phiên giao dịch ở mức giá gần với mức giá sàn trong biên độ dao động giá trong ngày, hoàn toàn xóa sổ mọi tăng trưởng trong ngày.

**3. Nền giá thứ ba hoặc thứ tư.** Hãy bán ra khi cổ phiếu của bạn leo lên đỉnh giá mới nếu nó đột phá từ nền giá thứ ba hoặc thứ tư. Lần đột phá thứ ba hiếm khi có sức quyến rũ đối với thị trường. Nó đã quá rõ ràng, và gần như tất cả mọi người đều nhìn thấy. Các khuôn mẫu nền trong những giai đoạn cuối này thường không chuẩn xác, có dáng vẻ rộng và lỏng lẻo.

**4. Dấu hiệu của một đợt phục hồi kém.** Khi bạn thấy đợt bán ra ồ ạt đầu tiên gần đỉnh tăng trưởng, đợt phục hồi kế tiếp sẽ có khối lượng giao dịch ít hơn, thể hiện một đợt phục hồi kém, hoặc chỉ trụ lại được trong một thời gian ngắn. Hãy bán trong ngày thứ 2 hoặc thứ 3 của đợt hồi phục kém; đó có thể là cơ hội tốt cuối cùng để bán ra trước khi các đường biểu diễn xu thế và các khu vực hỗ trợ sụp đổ.

**5. Suy giảm từ đỉnh giá.** Sau khi một cổ phiếu rớt khoảng 8% từ đỉnh giá của nó, trong một số trường hợp việc phân tích giai đoạn leo thang trước đó, đỉnh giá, và tốc độ suy giảm có thể giúp xác định h giai đoạn tăng trưởng đã chấm dứt hay đây chỉ là đợt điều chỉnh 8% tới 12% bình thường. Đôi khi có thể bạn muốn bán nếu cuộc suy giảm từ đỉnh giá đạt tới tỉ lệ 12% hoặc 15%.

**6. Sức mạnh tương đối kém.** Sức mạnh giá tương đối yếu kém có thể là lý do để bán ra. Hãy cân nhắc việc bán ra khi Chỉ số sức mạnh giá tương đối trên IBD của một cổ phiếu rơi xuống dưới 70.

**7. Kẻ lang thang cô độc.** Cân nhắc bán ra nếu sức mạnh tương đối về giá của một cổ phiếu không được các thành viên quan trọng khác trong cùng nhóm công nghiệp xác nhận.

### **Các khu vực hỗ trợ sụp đổ**

Sự sụp đổ của các khu vực hỗ trợ diễn ra khi cổ phiếu kết thúc tuần tại mức giá thấp hơn so với các đường xu thế chính đã được thiết lập từ trước cũng như những hình thức khác của khu vực hỗ trợ.

**1. Đường hướng lên dài hạn bị phá vỡ.** Nên bán ra nếu một cổ phiếu kết thúc tuần giao dịch thấp hơn so với đường hướng lên dài hạn hoặc phá vỡ một khu vực hỗ trợ giá chủ chốt với khối lượng giao dịch *áp đảo*. Một đường hướng lên phải nối liền ít nhất 3 mức giá sàn trong ngày hoặc trong tuần và phải kéo dài qua vài tháng. Những đường xu thế quá ngắn về thời gian bị coi là không hợp lệ.

**2. Mức rút giá nhiều nhất trong một ngày.** Nếu cổ phiếu đã tăng giá một thời gian và đột ngột có mức rút giá trong một ngày nặng nhất từ khi cuộc biến động giá bắt đầu, hãy cân nhắc việc bán ra nếu được các dấu hiệu khác xác nhận.

**3. Rút giá với khối lượng giao dịch lớn.** Trong một số trường hợp, bạn nên bán ra nếu một cổ phiếu rút giá với khối lượng giao dịch lớn chưa từng có trong vài năm trước đó.

**4. Đường biểu diễn bình quân biến động giá 200 ngày đi xuống.** Sau một thời gian dài đi lên, nếu đường bình quân biến động giá 200 ngày của một cổ phiếu chuyển hướng đi xuống, hãy cân nhắc việc bán cổ phiếu đó ra. Ngoài ra, hãy bán ở các đỉnh giá mới nếu cổ phiếu có nền tảng giá yếu với đa phần mức giá nằm trong nửa thấp của nền giá hoặc thấp hơn đường biểu diễn bình quân biến động giá 200 ngày của nó.

**5. Trường kỳ nằm dưới mức bình quân biến động giá trong 10 tuần.** Hãy xem xét việc bán ra nếu một cổ phiếu đã trải qua giai đoạn tăng trưởng kéo dài, nay kết thúc tuần giao dịch thấp hơn mức bình quân biến động giá trong 10 tuần và kéo dài tình trạng dưới mức trung bình đó qua nhiều tuần, không hồi phục nổi.

## Những chỉ báo bán ra quan trọng khác

1. Nếu bạn cắt bỏ mọi khoản thua lỗ ở tỉ lệ 7% hoặc 8%, hãy thu về một ít lợi nhuận khi có một cổ phiếu tăng trưởng 25% hoặc 30%. Tổng kết 3 lần lợi tức như vậy sẽ cho bạn lợi tức năm 100% hoặc cao hơn. Tuy nhiên, đừng bán để thu lợi 25% hoặc 30% bất cứ cổ phiếu dẫn dắt thị trường nào được các tổ chức hỗ trợ và đã tăng 20% chỉ trong một, hai, hoặc ba tuần tính từ điểm mua đúng trên một nền giá vững vàng. Những cổ phiếu đó có thể là những thành công lớn nhất của bạn và nên được giữ lại vì nó có tiềm năng đem lại khoản lợi tức khổng lồ.

2. Các nhà đầu tư lớn phải bán ra khi có người mua quan tâm chú ý tới cổ phiếu của họ. Do vậy, hãy xem xét bán ra nếu một cổ phiếu đang tăng giá mạnh và lại có thêm những tin tức tốt hoặc sự quảng bá rầm rộ (chẳng hạn như một bài báo khen ngợi trên tờ *Business Week*).

3. Khi mọi người đều bị hấp dẫn và có thể thấy rõ rằng một cổ phiếu sẽ lên giá, hãy bán nó ra, vì thời điểm đó đã là quá trễ! Jack Dreyfus từng nói, "Hãy bán ra khi có quá nhiều sự lạc quan. Khi mọi người sôi sục lên với sự lạc quan và chạy vòng quanh khuyên mọi người khác mua vào, điều đó có nghĩa là họ đã hết vốn để đầu tư. Đến khi đó, họ chỉ còn có thể nói suông. Họ không thể đẩy thị trường lên nữa được. Vì cần phải có mãi lực mới làm được điều đó." Hãy mua vào khi bạn sợ gần chết còn mọi người thì không dám chắc. Chờ cho tới khi bạn sung sướng gần chết để bán ra.

4. Trong đa số trường hợp, hãy bán ra khi tỉ lệ tăng trưởng lợi tức hàng quý giảm đáng kể trong hai quý liên tục.

5. Hãy cẩn thận khi bán ra vì những tin tức xấu hoặc vì những tin đồn; vì có thể chúng chỉ có ảnh hưởng nhất thời. Các tin đồn đôi khi được tung ra nhằm hù dọa và xua đuổi những nhà đầu tư cá nhân, những con cá nhỏ, tránh xa khỏi miếng mồi của lũ cá mập.

**6.** Luôn luôn phải nghiên cứu những sai lầm của bạn khi bán ra trong quá khứ. Hãy tự phân tích, mổ xẻ bằng cách đặt các điểm mua và bán trong quá khứ của bạn lên các biểu đồ. Hãy nghiên cứu cẩn thận những sai lầm của mình và viết ra những quy tắc bổ sung để tránh lặp lại những sai lầm gây thua lỗ nặng nề trước đây.

### **Khi nào cần kiên nhẫn và giữ lại một cổ phiếu**

Một thứ có quan hệ rất mật thiết với quyết định khi nào cần bán ra là khi nào cần giữ lại. Sau đây là một vài gợi ý để bạn có thể thực hiện việc đó.

Hãy mua những cổ phiếu tăng tiến mà bạn có thể dự đoán mục tiêu giá tiềm năng dựa trên mức lợi tức ước tính của một hoặc hai năm tới và khả năng gia tăng tỉ số P/E tính từ thời điểm cổ phiếu mới đột phá khỏi nền giá lần đầu tiên. Mục đích của bạn là mua cổ phiếu tốt nhất với mức lợi tức tốt nhất tại đúng thời điểm và kiên nhẫn chờ đợi đến khi quyết định của bạn được chứng minh rõ ràng là đúng hay sai. Trong một vài trường hợp có thể bạn sẽ phải chờ đến 13 tuần sau lần mua thứ nhất trước khi kết luận rằng một cổ phiếu không “nhúc nhích” là một lựa chọn sai lầm. Dĩ nhiên nguyên tắc này chỉ được áp dụng nếu cổ phiếu đó không rớt xuống tới giới hạn phòng ngự, cắt giảm thiệt hại của bạn trước. Trong những giai đoạn thị trường vận động nhanh, như trong năm 1999, các cổ phiếu công nghệ cao không biến động sau vài tuần trong khi thị trường đang đi lên có thể bị bán sớm hơn, và nguồn vốn đó sẽ được chuyển sang các cổ phiếu khác vừa đột phá khỏi một nền giá vững vàng với những thông số cơ bản tốt nhất.

Một khi đã huy động tiền mồ hôi nước mắt của bạn vào đầu tư, việc chú ý đến thị trường chung và theo dõi chuyên mục phân tích các chỉ số thị trường mang tên “Bức tranh toàn cảnh” trên IBD trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Nếu bạn mua vào

khi các chỉ số bình quân của thị trường đang chịu ảnh hưởng của hoạt động phân phối, đã lên đến đỉnh và bắt đầu đổi chiều đi xuống, bạn sẽ gặp khó khăn trong việc giữ các cổ phiếu mà mình đã mua. (Đa số cuộc đột phá sẽ thất bại và hầu hết mọi cổ phiếu đều đi xuống, vì vậy hãy theo dõi sát chiều hướng của thị trường. Đừng chống lại một thị trường đang suy thoái.)

Sau khi mua vào một cổ phiếu, hãy vẽ đường biểu diễn mức giá bán ra phòng ngự bằng màu đỏ trên biểu đồ hàng ngày hoặc hàng tuần thể hiện chính xác mức giá mà bạn sẽ bán để cắt giảm thiệt hại (thấp hơn tối đa 8% so với giá mua vào). Trong ½ tới 2 năm đầu của một giai đoạn thị trường tăng trưởng, có thể bạn sẽ muốn cho các cổ phiếu trợn vẹn khoảng không này để dao động theo hướng đi xuống và đợi đến khi nào giá xuống tới đường giới hạn bán ra thì mới bán. Trong một số trường hợp, đường giới hạn bán ra có thể đi lên nhưng phải giữ nó thấp hơn mức điều chỉnh lần thứ nhất sau lần mua vào đầu tiên của bạn. Nếu bạn nâng mức giới hạn bán ra để cắt giảm thiệt hại lên cao hơn, đừng đẩy nó lên quá gần mức giá hiện tại. Điều này sẽ giúp bạn tránh bị “giữ bỏ” trong những giai đoạn suy yếu bình thường. Bạn tuyệt đối không nên tiếp tục đẩy mức giới hạn cắt giảm thiệt hại lên theo khi cổ phiếu tăng giá bởi lẽ bạn sẽ buộc phải bán ra trong một đợt điều chỉnh tự nhiên, không thể tránh khỏi. Một khi cổ phiếu của bạn đã lên giá 15% hoặc nhiều hơn so với giá mua vào, bạn có thể bắt đầu tập trung vào việc giá cả đang nằm ở đâu hoặc sẽ áp dụng những quy tắc nào để bán ra và bảo vệ lợi tức.

Bạn không bao giờ được phép để bất cứ cổ phiếu nào đã tăng giá gần 20% rơi trở xuống phạm vi thua lỗ. Nếu mua một cổ phiếu tại mức giá 50 đô-la và nó leo lên đến 60 đô-la (+20%) hoặc cao hơn, và bạn đã bỏ lỡ cơ hội thu hoạch lợi tức khi có thể, thì không có lý do chính đáng nào để nó rớt trở xuống đến tận 50 đô-la hoặc thấp hơn nữa và trở thành một khoản lỗ. Có thể bạn cảm thấy xấu hổ, phi lý và thiếu sáng suốt khi mua vào

ở mức 50 đô-la, chứng kiến cổ phiếu của mình leo lên 60 đô-la, rồi bán nó với giá chỉ 50 đô-la hay 51 đô-la, nhưng bạn đã phạm sai lầm vì không thu hoạch lợi tức của mình. Hãy tránh phạm tiếp sai lầm thứ hai là để nó biến thành một khoản lỗ. Nên nhớ, một trong những mục tiêu quan trọng của bạn là giữ cho tất cả mọi khoản thua lỗ của mình càng nhỏ càng tốt.

Ngoài ra, những đợt tăng giá lớn cần có thời gian để hoàn tất. Đừng vội thu hoạch trong 8 tuần đầu tiên của cuộc biến động trừ khi cổ phiếu của bạn gặp rắc rối nghiêm trọng hoặc đang trải qua cuộc leo thang lên “đỉnh tăng trưởng” trong 2 hoặc 3 tuần sau một kỳ tách cổ phần. Những cổ phiếu đạt tỉ lệ tăng trưởng 20% trong vòng không đầy 8 tuần nên được giữ lại ít nhất là 8 tuần trừ khi chúng có chất lượng quá kém, không có sự bảo trợ của các tổ chức hoặc nhóm mạnh. Trong nhiều trường hợp, những cổ phiếu tăng trưởng đột biến 20% hoặc nhiều hơn chỉ trong từ 1 tới 4 tuần là những cổ phiếu hùng mạnh nhất – có khả năng tăng giá gấp đôi, gấp ba hoặc hơn nữa. Nếu bạn sở hữu một trong những cổ phiếu dẫn dắt thị trường chân chính theo hệ thống CAN SLIM như vậy, hãy thử giữ nó qua vài ba lần giá bị kéo xuống bằng hoặc thấp hơn chút ít so với đường biểu diễn bình quân biến động giá trong 10 tuần của nó. Một khi đã có được lợi nhuận thỏa đáng, hãy thử giữ nó qua đợt điều chỉnh ngắn hạn 10% - 20% đầu tiên. Nên nhớ, mục tiêu của bạn không chỉ là phán đoán đúng mà là kiếm thật nhiều tiền khi bạn đúng.

Theo lời của Livermore: “Suy nghĩ của bạn không bao giờ tạo ra được những khoản lợi tức lớn. Chính lòng kiên nhẫn mới có thể.” Các nhà đầu tư có thể phán đoán đúng và đủ kiên nhẫn để theo đuổi đến cùng là rất hiếm. Cần phải có thời gian để một cổ phiếu tạo ra được lợi tức lớn. Hai năm đầu của một giai đoạn thị trường tăng trưởng mới thường cung cấp cho bạn thời kỳ tốt nhất và an toàn nhất nhưng bạn cần phải có sự can đảm, lòng kiên nhẫn và một vị thế thuận lợi. Nếu thật sự hiểu rõ về một công ty và các sản phẩm của nó, bạn sẽ có thêm tự tin cần thiết

để gắn bó với nó qua những đợt điều chỉnh bình thường không thể tránh khỏi. Việc tìm kiếm lợi nhuận ở một cổ phiếu đòi hỏi thời gian và lòng kiên nhẫn.

Bạn vừa đọc xong một trong những chương giá trị nhất trong cuốn sách này. Nếu đọc đi đọc lại vài lần và áp dụng một kế hoạch “lợi tức và thua lỗ” có kỷ luật cho những khoản đầu tư của mình, có thể nó sẽ đem lại lợi ích cho bạn gấp hàng ngàn lần số tiền bạn đã phải trả cho cuốn sách này. Thậm chí bạn nên tự nhắc mình đọc lại chương này mỗi năm một lần. Bạn không thể trở thành một tượng đài thành công trên thị trường chứng khoán trừ khi bạn trở thành người bán giỏi và người mua giỏi. Những độc giả tuân theo những quy luật bán ra đã được lịch sử chứng minh này trong suốt năm 2000 đã bảo vệ được phần lớn lợi tức mà họ đã tạo ra trong các năm 1998 và 1999. Một số người đã thu được lợi nhuận từ 500% tới 1000% và cao hơn nữa.



## CHƯƠNG

## 11

Bạn có nên đầu tư đa dạng,  
đầu tư dài hạn, mua bằng vốn vay,  
bán khống, v.v...?

**K**hi tham gia vào thị trường chứng khoán, bạn phải đối mặt với nhiều quyết định bên cạnh việc chọn cổ phiếu để mua. Bạn phải quyết định sẽ vận dụng vốn đầu tư của mình như thế nào, sẽ mua bao nhiêu cổ phiếu, sẽ chọn lựa kiểu hành động nào và kiểu đầu tư nào tốt hơn đừng nên dưng tơi. Chương này và chương kế tiếp sẽ giới thiệu nhiều khả năng chọn lựa và những ngã rẽ hấp dẫn đang phơi bày trước mắt bạn. Một số đem lại rất nhiều lợi tức và xứng đáng để bạn quan tâm, trong khi nhiều lựa chọn khác quá mạo hiểm, quá phức tạp, hoặc gây rối trí không cần thiết và đem lại ít sự tưởng thưởng. Tuy vậy, việc hiểu biết càng nhiều càng tốt về công việc đầu tư chỉ có thể có lợi cho bạn mà thôi.

## Bạn nên sở hữu bao nhiêu cổ phiếu?

Đã bao nhiêu lần bạn nhận được lời khuyên rằng, “Đừng dồn hết trứng vào một cái giỏ”? Mới nghe qua, đây có vẻ là lời khuyên chí lý, nhưng kinh nghiệm của tôi cho biết rất ít người có thể làm tốt nhiều hơn một hoặc hai việc. Việc gì cũng biết nhưng không việc gì giỏi hiếm khi giúp bạn đạt được thành công đáng kể trong bất kỳ lĩnh vực nào, kể cả đầu tư.

Liệu bạn có dám đến khám răng ở chỗ một vị nha sĩ có làm thêm nghề cơ khí hoặc đóng bàn tủ, và kiêm luôn cả việc viết nhạc, sửa ô-tô, sửa ống nước, và kế toán trong các kỳ nghỉ cuối tuần không?

Điều này cũng đúng đối với công ty cũng như đối với con người. Ví dụ tốt nhất về sự đa dạng trong thế giới công ty là các tập đoàn. Đa số tập đoàn đều có thành tích hoạt động không được tốt lắm. Chúng quá lớn, quá thiếu hiệu quả, và ôm đồm quá nhiều công việc để có thể tập trung hoạt động một cách hiệu quả và phát triển thuận lợi.

Bạn còn nhớ khi tập đoàn dầu khí Mobil nhảy vào lĩnh vực bán lẻ lúc tập đoàn này mua Montgomery Ward, đây chuyển các cửa hàng bán lẻ đang gặp khó khăn chứ? Dự án đó đã chẳng bao giờ thành công. Ta còn có thể kể ra dự án tham gia lĩnh vực dịch vụ tài chính của Sears Roebuck với việc mua Dean Witter và Coldwell Banker; cuộc thôn tính gã khổng lồ trong lĩnh vực dịch vụ máy tính là EDS của General Motors; và hàng trăm nỗ lực đa dạng hóa hoạt động của các công ty khác; tất cả đều không thành công.

Càng hoạt động trong nhiều lĩnh vực thì bạn càng ít hiểu biết về bất kỳ một lĩnh vực nào trong số chúng. Nhiều nhà đầu tư thường đầu tư quá đa dạng. Những kết quả tốt nhất đạt được thông qua sự tập trung, bằng cách dồn số trứng của bạn vào một vài chiếc giỏ mà bạn biết rõ và theo dõi thật cẩn thận. Càng sở hữu nhiều cổ phiếu, bạn càng phản ứng chậm hơn và bán ra để chuyển vốn thành tiền mặt khi một giai đoạn suy

thoái nghiêm trọng bắt đầu trên thị trường. Bạn phải bán ra, trả hết nợ vay và thu về ít nhất là một số vốn tiền mặt khi những đỉnh tăng trưởng quan trọng của thị trường xảy ra. Bằng không, bạn sẽ phung phí đa phần số lợi tức của mình.

Mục tiêu của nhà đầu tư thành công phải là sở hữu một hoặc hai cổ phiếu thành công lớn thay vì hàng chục cổ phiếu đem lại rất ít lợi tức. Sẽ tốt hơn nhiều nếu bạn có một số khoản thua lỗ nhỏ và một vài khoản lãi rất lớn. Đầu tư đa dạng thông thường chẳng qua là lời bào chữa cho sự thiếu hiểu biết.

Đa số mọi người với số vốn đầu tư khoảng từ 20.000 đô-la tới 100.000 đô-la nên cân nhắc việc tự giới hạn bản thân với 4 hoặc 5 cổ phiếu được lựa chọn rất kỹ. Một khi đã sở hữu 5 cổ phiếu và gặp một hoàn cảnh hấp dẫn muốn mua thêm một cổ phiếu khác, bạn phải tự đề ra kỷ luật buộc mình phải bán cổ phiếu kém nhất mà mình hiện đang sở hữu. Nếu chỉ có từ 5000 đô-la tới 20.000 đô-la để đầu tư, ba cổ phiếu có lẽ là con số tối đa hợp lý. Một tài khoản đầu tư 3000 đô-la có thể bao gồm hai mặt hàng. Hãy giữ mọi thứ trong tầm kiểm soát. Càng sở hữu nhiều cổ phiếu, bạn càng khó theo dõi chúng. Ngay cả những nhà đầu tư có số vốn lên tới hơn một triệu đô-la cũng không cần phải sở hữu quá 6 hoặc 7 chứng khoán được lựa chọn kỹ lưỡng.

### **Cách dàn trải các lần mua theo thời gian**

Bạn có thể dàn trải các lần mua vào của mình theo một khoảng thời gian. Khi đầu tư vào Amgen trong các năm 1990 và 1991, tôi đã mua vào nhiều ngày khác nhau. Việc mua cổ phiếu tương đối dàn trải và các lần mua bổ sung chỉ thực hiện khi đã có lợi tức đáng kể dành cho những lần mua trước đó. Nếu giá thị trường đang cao hơn 20 điểm so với giá mua vào trung bình của tôi và một điểm mua mới xuất hiện từ nền giá vững chắc, tôi sẽ mua thêm.

Tuy nhiên, các bạn mới làm quen với đầu tư phải hết sức cẩn

thận khi thử phương pháp tiếp cận tập trung cao độ và có mức độ rủi ro cao này. Bạn phải thực hiện thật chính xác, và phải lập tức bán bớt để cắt giảm thiệt hại nếu mọi thứ không diễn ra như mong đợi.

Trong một chu kỳ thị trường tăng trưởng, cách vận hành vốn đầu tư của bạn theo hướng đầu tư tập trung là “đầu tư theo đà” và thực hiện một hoặc hai lần mua bổ sung ít hơn cho các cổ phiếu ngay khi chúng lên giá 2% tới 3% so với mức giá mua vào lần đầu hoặc lần trước. Tuy nhiên, đừng tự cho phép mình tiếp tục theo đuổi một cổ phiếu một khi nó đã leo lên quá cao khỏi một điểm mua đúng. Phương pháp này cũng sẽ giúp bạn giảm bớt nỗi thất vọng khi sở hữu một cổ phiếu lên giá rất cao nhưng không mang lại nhiều lợi tức cho nguồn vốn đầu tư của bạn vì bạn sở hữu quá ít cổ phần của nó so với những cổ phiếu khác, ít thành công hơn. Đồng thời, hãy bán ra và xóa sổ ngay những cổ phiếu bắt đầu bộc lộ khả năng thua lỗ trước khi chúng biến thành những khoản lỗ lớn.

Sử dụng những thủ tục thu mua sau đây sẽ giúp bạn tập trung nguồn vốn nhiều hơn vào một vài đối tượng đầu tư chứng khoán tốt nhất của bạn. Không có hệ thống nào là hoàn hảo, nhưng hệ thống này mang tính thực tế nhiều hơn so với một danh mục đầu tư dàn trải lung tung và có cơ hội tốt hơn để thu được những kết quả quan trọng. Đa dạng hóa danh mục đầu tư là việc làm hoàn toàn hợp lý, chỉ có điều đừng đi quá đà. Hãy luôn luôn đặt ra giới hạn cho số cổ phiếu mà bạn sẽ sở hữu và bám chặt lấy những quy tắc của mình.

### **Bạn có nên đầu tư dài hạn?**

Nếu đã quyết định đầu tư tập trung, liệu bạn nên đầu tư dài hạn hay giao dịch thường xuyên hơn? Câu trả lời là thời gian giữ cổ phiếu (dài hay ngắn) không phải là vấn đề chính. Điều then chốt là mua được đúng cổ phiếu – cổ phiếu tốt nhất – vào

## Cần chú ý những cổ phiếu có tỉ lệ thay đổi khối lượng giao dịch lớn nhất

Đa số báo chí và những phương tiện thông tin khác đều điểm danh 15 cổ phiếu năng động nhất. Danh sách của họ thường bao gồm những chứng khoán như General Electric và AT&T, vốn được giao dịch hàng triệu cổ phần mỗi ngày. *Nhật báo kinh doanh của nhà đầu tư* đã phát minh ra một danh sách hàng ngày đặc biệt, “Dòng chảy của nguồn vốn,” để nêu bật những cổ phiếu có tỉ lệ thay đổi lớn nhất về khối lượng giao dịch trong ngày của chúng so với khối lượng giao dịch trung bình trong 50 ngày trước đó. Các cổ phiếu lên giá khi thị trường đóng cửa vào cuối phiên giao dịch được tách riêng khỏi những cổ phiếu xuống giá, cho phép bạn nhận biết chính xác nguồn vốn đang chảy vào và ra khỏi những cổ phiếu nào trong mỗi ngày.

“Dòng chảy của nguồn vốn” quan trọng hơn hầu hết các danh sách cổ phiếu năng động vì hệ thống máy tính giám sát của chúng tôi chọn lựa trên cổ phiếu của những tổ chức cỡ trung bình và nhỏ, mới mẻ và năng động hơn có sự gia tăng rõ rệt về khối lượng giao dịch. Những cổ phiếu này sẽ không bao giờ đạt được tổng khối lượng giao dịch đủ lớn để lọt vào những danh sách cổ phiếu năng động. Bạn có thể dễ dàng bỏ lỡ những cổ phiếu mới nổi quan trọng nếu chỉ dựa vào những danh sách thông thường nói trên.

Những cổ phiếu hiện diện trong danh sách “Dòng chảy của nguồn vốn” đồng thời đạt từ 80 điểm trở lên trong cả hai chỉ số Lợi tức trên cổ phần lẫn Sức mạnh giá tương đối được in đậm. Bạn hãy hết sức chú ý đến những cái tên này; với những điểm số đánh giá cao, cộng thêm sự gia tăng về giá và khối lượng giao dịch, có lẽ chúng xứng đáng được nghiên cứu sâu hơn. Những dịch vụ cung cấp thông tin khác còn liệt kê các cổ phiếu có tỉ lệ tăng giá cao nhất. Những danh sách này gần như vô giá trị bởi lẽ chúng sẽ tập trung vào những cổ phiếu, chẳng hạn như tăng

khỏi một nền giá vững chắc) và bán ra trong khoảng 5 ngày sau. Đôi khi điểm mua vào trên khuôn mẫu giá như khuôn mẫu “tách có quai” (xem Chương 12) được nhận diện trên các biểu đồ trong ngày mỗi 5 phút có thể cho thấy một cổ phiếu đang đột phá từ một khuôn mẫu trong ngày. Nếu được thực hiện với kỹ năng thật khéo léo, phương pháp này có thể mang lại thành công cho một số người, nhưng nó đòi hỏi rất nhiều thời gian, công sức nghiên cứu, và kinh nghiệm.

### **Bạn có nên sử dụng vốn vay?**

Trong một hoặc hai năm đầu, khi bạn vẫn còn đang học cách đầu tư, sẽ an toàn hơn nhiều cho bạn nếu sử dụng nguồn vốn tiền mặt. Thông thường đa số nhà đầu tư mới phải mất ít nhất 2 hoặc 3 năm để thu thập đầy đủ những kinh nghiệm về thị trường, đưa ra rất nhiều quyết định sai lầm, phí thời gian cố gắng “phát minh lại bánh xe,” và thử nghiệm những niềm tin vô căn cứ trước khi họ có thể tạo ra và giữ được những khoản lợi tức đáng kể. Với vài năm kinh nghiệm, một kế hoạch hợp lý và một loạt những quy tắc mua và bán chặt chẽ, bạn có thể xét tới việc mua bằng vốn vay (sử dụng tiền vay từ công ty môi giới chứng khoán của bạn để mua thêm cổ phiếu). Thông thường, việc mua bằng vốn vay sẽ được giao cho các nhà môi giới chứng khoán trẻ tuổi, vẫn còn đang làm việc, thực hiện. Mức độ mạo hiểm của họ tương đối ít hơn do họ vẫn còn nhiều thời gian để chuẩn bị cho thời điểm về hưu.

Thời gian tốt nhất để sử dụng vốn vay là trong hai năm đầu của một giai đoạn thị trường tăng trưởng mới. Một khi nhận ra giai đoạn suy thoái, bạn phải rút ra khỏi thị trường ngay lập tức và chuyển toàn bộ vốn sang tiền mặt. Bạn phải hiểu rằng khi thị trường suy thoái và cổ phiếu của bạn bắt đầu rớt giá, nếu sử dụng vốn vay toàn phần (số vốn vay bằng với số vốn của bạn), bạn sẽ lỗ vốn nhanh gấp đôi so với khi đầu tư bằng tiền của riêng mình. Điều này buộc bạn *phải* nhanh chóng cắt giảm mọi khoản thua lỗ

và hoàn trả vốn vay khi những đợt suy thoái nghiêm trọng bắt đầu. Nếu tham gia đầu tư vào những công ty huy động vốn nhỏ hoặc những cổ phiếu công nghệ cao bằng vốn vay toàn phần, một đợt điều chỉnh 50% có thể khiến bạn trắng tay. Điều này đã xảy ra cho một số nhà đầu tư mới trong năm 2000 và đầu năm 2001.

Không bắt buộc lúc nào cũng phải vay vốn toàn phần. Đôi khi bạn có nguồn vốn tiền mặt lớn và không có nợ đọng. Có lúc bạn đầu tư hoàn toàn bằng tiền của mình. Lúc khác bạn sẽ sử dụng một phần nhỏ mãi lực của vốn vay; và trong một số ít trường hợp, khi đang có đà tăng trưởng mạnh mẽ trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng, bạn có thể sử dụng vốn vay toàn phần. Tất cả những điều nêu trên đều tùy thuộc vào hoàn cảnh thị trường hiện tại và vào mức độ kinh nghiệm của bạn. Tôi luôn luôn tận dụng vốn vay và tin rằng nó thuận lợi thật sự cho những nhà đầu tư có kinh nghiệm biết cách hạn chế mục tiêu mua vào của mình với những cổ phiếu chất lượng đang dẫn dắt thị trường và có đủ kỷ luật cũng như lý trí để cắt giảm mọi khoản thua lỗ *không có một ngoại lệ nào*.

Mức lãi suất vay vốn của bạn, tùy thuộc vào quy định của pháp luật và thường xuyên thay đổi, có thể được khấu trừ thuế. Tuy nhiên, tại một số thời điểm nhất định mức lãi suất vốn vay có thể trở nên quá cao và làm hạn chế khả năng thành công lớn.

### **Đừng bao giờ chấp thuận một đề nghị “cân đối giảm giá mua” bằng vốn vay**

Nếu một cổ phiếu trong tài khoản vốn vay của bạn rớt giá đến mức khiến nhà môi giới chứng khoán hỏi bạn muốn đầu tư thêm tiền vào cổ phiếu đó hay bán nó đi, đừng bao giờ chọn đổ thêm tiền vào, hãy nghĩ đến việc bán nó. Chín trên mười trường hợp bạn nên rút ra là tốt nhất. Thị trường đang thông báo cho bạn biết rằng bạn đã đi lầm đường, bạn đang bị thiệt hại, và mọi thứ không suôn sẻ. Vì vậy hãy bán ra và cắt giảm mức độ rủi ro của

bạn. Một lần nữa, tại sao lại đổ thêm tiền mồ hôi nước mắt vào chỗ không có lợi?

Để mua bằng vốn vay bạn sẽ cần ký kết một bản thỏa thuận với nhà môi giới chứng khoán và giao cho họ (công ty môi giới chứng khoán của bạn) giữ giấy chứng nhận cổ phần của bạn. Miễn là bạn cộng tác với một công ty đã được xác minh ở Sàn giao dịch chứng khoán New York thì việc này sẽ không tạo ra rủi ro nào cho bạn. Trong thực tế, việc giao cho công ty môi giới chứng khoán giữ cổ phần còn giúp bạn đỡ mất thời gian và những công việc giấy tờ liên quan đến giấy chứng nhận cổ phần, cổ tức, những lần tách cổ phần, v.v... và đang trở nên phổ biến hơn bao giờ hết. Trong thực tế đa số các nhà đầu tư không còn yêu cầu nhà môi giới chứng khoán bàn giao giấy chứng nhận thật nữa. Điều này giúp bạn đỡ tốn thời gian và loại bỏ những rắc rối về việc phải đem chứng khoán theo đến chỗ nhà môi giới mỗi lần bạn muốn thực hiện một cuộc giao dịch, và nó giúp loại bỏ những rắc rối và chậm trễ ở chỗ các nhân viên chuyển giao, những người có nhiệm vụ thu thập, đăng ký, và chuyển giao giấy chứng nhận. Những bản báo cáo tài khoản đầu tư chi tiết mà đa số các nhà môi giới cung cấp hàng tháng là đủ cho hầu hết các nhà đầu tư vì chúng có thể phục vụ với vai trò các báo cáo hoàn chỉnh để tính thuế.

### **Bạn có nên bán khống?**

Tôi đã tiến hành nghiên cứu về bán khống và viết một cuốn sách nhỏ hồi năm 1976, nhưng từ đó đến nay chủ đề này vẫn không thay đổi gì nhiều. Đó vẫn là đề tài mà chỉ có rất ít nhà đầu tư hiểu rõ và số người vận dụng thành công thì còn ít hơn nữa, vì vậy hãy cân nhắc thật kỹ xem nó có phù hợp với bạn hay không. Những nhà đầu tư năng động và dày dặn kinh nghiệm có thể cân nhắc vận dụng một cách hạn chế phương tiện này. Tuy nhiên, bán khống phức tạp hơn nhiều so với việc mua cổ phiếu đơn giản, và đa số những người bán khống đều bị thua lỗ.



Bán khống là gì? Bạn hãy nghĩ về cách tiếp cận này như một sự đảo ngược tiến trình mua và bán. Trong bán khống, bạn bán cổ phiếu (thay vì mua nó) – mặc dù bạn không sở hữu nó và do vậy phải mượn từ nhà môi giới – với hy vọng rằng nó sẽ giảm giá (thay vì lên giá). Nếu cổ phiếu rớt giá đúng như mong đợi, bạn có thể “bù đắp số chứng khoán thiếu hụt” bằng cách mua nó trên thị trường chung tại mức giá thấp hơn và bỏ túi khoản chênh lệch. Bạn sẽ chỉ bán khống nếu nghĩ rằng thị trường sắp suy thoái trầm trọng hoặc một cổ phiếu nhất định nào đó đã sẵn sàng lao xuống vực. Bạn bán cổ phiếu trước, và hy vọng sẽ mua “trả” lại nó sau ở một mức giá thấp hơn.

Nghe có vẻ dễ dàng, đúng không? Sai rồi. Việc bán khống rất ít khi diễn ra ổn thỏa. Thông thường cổ phiếu mà bạn bán khống, và trông chờ nó rớt giá thảm hại, sẽ vận động theo cách mà bạn không mong đợi và bắt đầu tăng giá. Và khi nó bắt đầu leo lên cũng là lúc bạn bắt đầu thua lỗ.

Thông thường phương tiện bán khống được vận dụng hiệu quả nhất trong thời kỳ đầu của một giai đoạn suy thoái mới trên thị trường chung. Điều này có nghĩa là bạn phải bán khống dựa trên cách ứng xử của các chỉ số bình quân của thị trường. Đến lượt điều này đòi hỏi khả năng (1) diễn giải được các chỉ số Dow, S&P 500, hoặc Nasdaq hàng ngày, như đã trình bày trong Chương 7, và (2) chọn các cổ phiếu đang leo thang khủng khiếp và trên thực tế đã đi qua đỉnh tăng trưởng từ hàng tháng trước. Nói cách khác, việc xác định thời điểm của bạn phải thật hoàn hảo. Có thể bạn đã chọn đúng cổ phiếu, nhưng nếu tiến hành quá sớm, bạn vẫn có thể bị lỗ.

Trong bán khống, bạn cũng phải giảm thiểu mức độ rủi ro bằng cách cắt giảm thiệt hại tại tỉ lệ 8%. Bằng không sẽ chẳng có giới hạn trên nào cả, và có Trời mới biết cổ phiếu của bạn sẽ tăng giá đến đâu.

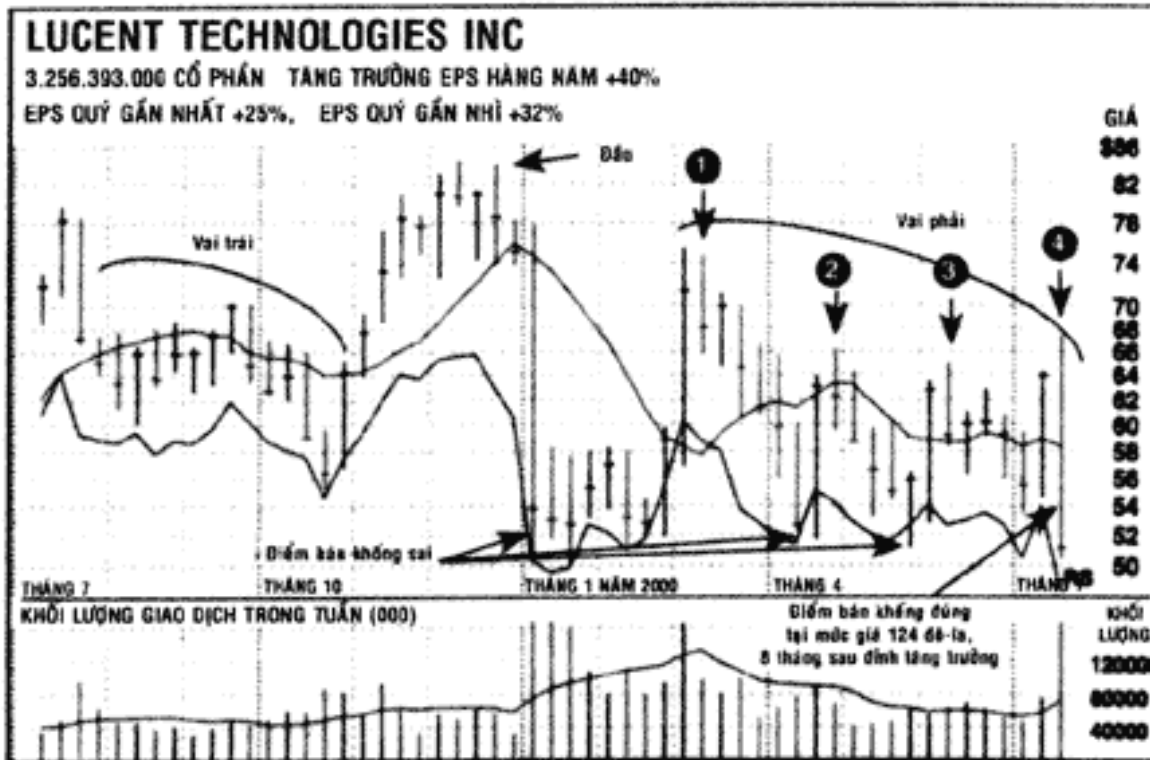
Quy luật đầu tiên của tôi khi tham gia bán khống: Đừng bao giờ bán khống trong một giai đoạn thị trường tăng trưởng. Tại

sao lại đối đầu với xu thế chung? Tuy nhiên, trước sau gì cũng có lúc bạn không thềm đếm xia đến những lời khuyên trong cuốn sách này, cứ tự mình thử đi, rồi bạn sẽ rút ra cùng một bài học nhưng theo cách “đau thương” hơn nhiều – giống như khi bạn thử nghiệm để đi đến kết luận rằng những tấm biển “sơn còn ướt” thường nói lên đúng sự thật. Hãy dành riêng bán khống cho các giai đoạn thị trường suy thoái. Tỷ lệ thành công của bạn sẽ được nâng lên đôi chút.

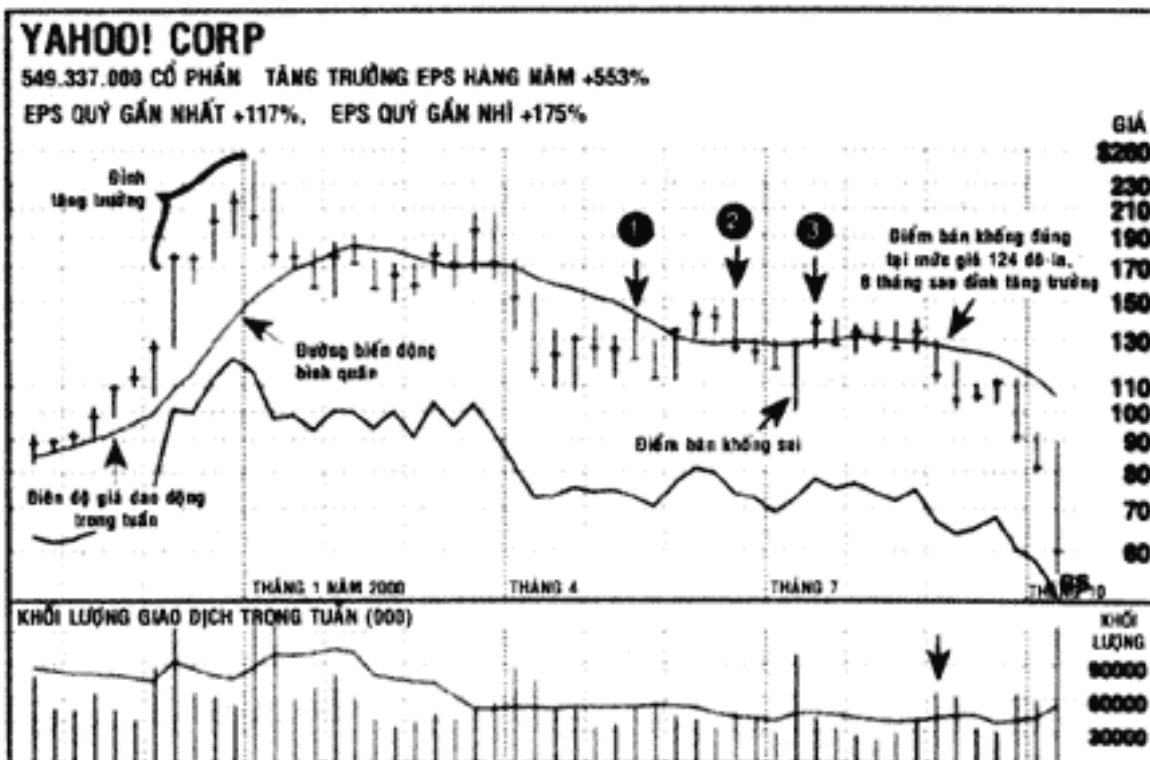
Quy luật thứ hai là: Đừng bao giờ bán khống một cổ phiếu có số lượng cổ phần dự trữ nhỏ. Các tổ chức điều phối thị trường và các tay chuyên nghiệp có thể tạo ra sức hút mạnh đối với cổ phiếu huy động vốn nhỏ của bạn để đẩy giá lên một cách rất dễ dàng. Hiện tượng này gọi là “vắt chanh sớm” (nghĩa là bạn thấy mình bị lỗ và buộc phải mua trả cổ phiếu), và bạn sẽ chẳng cảm thấy thích thú gì lắm khi bị “vắt” đầu. Để được an toàn hơn, bạn phải chọn những cổ phiếu có khối lượng giao dịch hàng ngày từ 5 tới 10 triệu cổ phần hoặc nhiều hơn.

Hai khuôn mẫu biểu đồ giá tốt nhất dành cho bán khống được thể hiện trong hai biểu đồ sau đây:

1. Đỉnh tăng trưởng hình “đầu và vai”. “Vai phải” của khuôn mẫu giá trên biểu đồ *phải* thấp hơn chút ít so với “vai trái”. Thời điểm đúng để bán khống là khi đợt kéo giá lên thứ ba hoặc thứ tư thuộc phần vai phải sắp đi qua. (Chú ý bốn đợt kéo giá lên trong phần “vai phải” của biểu đồ “đầu và vai” của công ty Lucent Technologies.) Một trong những đợt kéo giá lên này sẽ hơi vượt trên đỉnh giá của đợt phục hồi cách đó vài tuần. Điều này giúp ngăn chặn những cuộc bán khống quá sớm. Những cổ phiếu trước đây từng dẫn dắt thị trường đã bị rớt giá quá mạnh có thể có vài đợt kéo giá lên từ 20% tới 40% tính từ đáy giá trong phần vai phải. Đợt hồi phục gần nhất của cổ phiếu phải cắt qua đường biến động bình quân. Trong một số, nhưng không phải tất cả, trường hợp cổ phiếu sẽ bộc lộ sự suy giảm tốc độ tăng trưởng lợi tức hàng quý hoặc lợi tức thực sự đi xuống.



Rớt giá 89% trong vòng 11 tháng



Rớt giá 87% trong vòng 11 tháng

Đường sức mạnh tương đối của cổ phiếu cũng phải hướng xuống rõ rệt trong ít nhất là 20 tới 34 tuần. Thật vậy, qua nghiên cứu, chúng tôi đã phát hiện ra rằng gần như tất cả mọi khuôn mẫu bán khống hợp lý đều diễn ra từ 5 đến 7 tháng sau khi một cổ phiếu lớn dẫn dắt thị trường trước đó vượt qua đỉnh tăng trưởng một cách rõ ràng. Có rất ít người hiểu được điều này và đa số những người bán khống đều bị thua lỗ khi chọn những thời điểm quá sớm, không chính xác, hoặc đã quá rõ ràng.

2. Khuôn mẫu “tách có quai” ở giai đoạn thứ ba hoặc thứ tư hoặc những khuôn mẫu khác thể hiện sự thất bại hoàn toàn sau những nỗ lực đột phá. Cổ phiếu phải gia tăng khối lượng giao dịch và bắt đầu đi xuống dưới khu vực “quai”. (Xem Chương 12 để biết về cách đọc biểu đồ và những nỗ lực đột phá thất bại.)

Nói chung, bán khống phải được thực hiện trên một “nhánh hướng lên” từ các phiên giao dịch trước. (“Nhánh hướng lên” là phiên giao dịch bất kỳ có giá cao hơn phiên giao dịch trước đó ít nhất là một xu.) Do đó, các lệnh bán khống thường được công bố tại mức giá thị trường, hoặc mức giá tối đa, với một giới hạn khoảng 0,25 đô-la *thấp hơn* mức giá trước. Một cổ phiếu yếu có thể được giao dịch hạ xuống một điểm hoặc nhiều hơn mà không cần phải có nhánh hướng lên.

Lựa chọn thay thế là mua các quyền giao dịch “đặt” mà không cần có nhánh hướng lên để nhận được cổ phiếu sau khi thực thi lệnh. Bạn cũng có thể theo dõi những chỉ số như QQQs (Nasdaq 100), SMHs (công nghệ bán dẫn), hoặc BBHs (công nghệ sinh học). Những chỉ số này cũng không đòi hỏi phải có một nhánh hướng lên.

Bán khống được thực hiện trong một tài khoản vay, vì vậy phải tham khảo nhà môi giới chứng khoán của mình để biết bạn có thể mượn cổ phiếu mà bạn muốn bán khống hay không. Ngoài ra, nếu cổ phiếu đó có một đợt chia cổ tức trong khi bạn

mượn để bán, bạn sẽ phải trả khoản chia cổ tức đó cho người mua (tức là người chủ thật sự) của cổ phiếu mà bạn đã bán. Bài học rút ra: Đừng bán khống những cổ phiếu chia cổ tức nhiều.

Bán khống là một phương tiện rất nguy hiểm đối với cả những tay chuyên nghiệp, và chỉ những người có nhiều năng lực và can đảm mới nên thử. Một cảnh báo cuối cùng: Đừng bao giờ bán khống một cổ phiếu đang lên giá chỉ vì giá của nó có vẻ quá cao. Bạn có thể bị “quét sạch” đấy.

Tóm lại, đa dạng hóa đầu tư là tốt, nhưng đừng quá đà. Hãy tập trung vào một danh sách nhỏ hơn bao gồm những cổ phiếu được chọn lựa cẩn thận, và hãy để thị trường giúp xác định mỗi cổ phiếu nên được giữ lại trong bao lâu. Sử dụng vốn vay vẫn ổn nếu bạn có kinh nghiệm, nhưng nó sẽ khiến mức độ rủi ro gia tăng đáng kể. Cuối cùng, đừng bán khống trừ khi bạn biết chính xác mình đang làm gì. Và đừng quên dùng các biểu đồ để xác định thời điểm.